ĐẢNG BỘ TỔNG CÔNG TY ĐSVN
ĐẢNG UỶ TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT
*
Số 42 -NQ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT
Về thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

Ngày 08/12/2020 tại Hà Nội, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt khóa XVI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) họp phiên thường kỳ tháng 12/2020. Sau khi nghe báo cáo của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và các ý kiến thảo luận dân chủ, trách nhiệm, BCH Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt:

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 với những nội dung chính sau.

1.1. Về tuyển sinh, đào tạo và Nghiên cứu khoa học

Năm học 2019-2020 toàn trường đã tổ chức đào tạo được 16.397 HV, HS, SV giảm 3,92% về số lượng so với năm học 2018-2019 (17.066 HV, HS, SV), hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo theo địa chỉ. Đặc biệt đào tạo cho Đường sắt độ thị TP Hồ Chí Minh đợt 1 với 59 lái tàu điện. Dự kiến đợt 2 khoảng 350 người. Đào tạo lái tàu xuất khẩu sang Cộng hòa Liên bang Đức: 5 khóa, 99 học viên;

Tổng khối lượng giờ giảng của giảng viên cả ba khu vực thực hiện trong năm học 2019-2020 là: 60.365,7giờ giảng/43.774,8giờ giảng đạt 137,9% trong đó:

- Khối lượng giờ giảng năm học trước chuyển qua: 11.890,65 giờ giảng
- Khối lượng giờ giảng thực hiện trong năm học: 48.475,05 giờ giảng

Tỷ lệ kết quả học tập đạt loại khá, giỏi của HSSV trong năm học 2019 - 2020 là 428/629 HSSV đạt 68,04% (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là từ 30% khá, giỏi trở lên);

Tổng số học sinh, sinh viên chính quy tốt nghiệp trong năm học 2019-2020 là 584 HSSV/586 HSSV đạt 99,66 % (vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra là trên 95%). Tỷ lệ tốt

Scanned with CamScanner

nghiệp trong năm học đạt loại khá, giỏi trở lên là: 343/584 HSSV đạt 58,73% (vượt chỉ tiêu kế hoạch từ 30% khá, giỏi trở lên);

Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên chung toàn trường: Xuất sắc 08 HSSV (đạt 2.27%); Tốt 65 HSSV (đạt 18.41%); Khá 194 HSSV (đạt 55%); Trung bình Khá 80 HSSV (đạt 22.6%); Trung bình 06 HSSV (đạt 1.7%);

Trong năm học toàn trường tập chung triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học từ năm 2019 chuyển qua gồm có 05 đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, trong đó: 01 đề tài cấp Trường, 02 đề tài cấp Bộ GTVT và 02 đề tài cấp Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

1.2. Xây dựng, chỉnh lý chương trình, giáo trình đào tạo

Tổ chức biên soạn, chỉnh lý 05 chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, 07 chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, 11 chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và 06 chương trình đào tạo BDNV;

Hoàn thiện xây dựng danh mục thiết bị tối thiểu đào tạo trình độ Cao đẳng, Trung cấp cho nghề Điều hành chạy tàu hỏa; xây dựng khối lượng kiến thức tối thiểu (chuẩn đầu ra) trình độ Cao đẳng, Trung cấp cho nghề Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt;

Triển khai và tổ chức xây dựng định mức Kinh kế kỹ thuật cho các nghề: Điều hành chạy tàu hỏa; Lái tàu đường sắt; Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt và tổ chức xây dựng khối lượng kiến thức tối thiểu (chuẩn đầu ra) trình độ Cao đẳng, Trung cấp cho nghề Thông tin tín hiệu Đường sắt;

Năm học 2019-2020 toàn Trường đã tập trung biên soạn tài liệu giảng dạy và học tập đào tạo các nghề cho đường sắt đô thị tuyến Nhổn - ga Hà Nội và tuyến Bến Thành - Suối Tiên. Bên cạnh đó các khoa chủ động cập nhật, bổ sung nội dung, kiến thức mới vào tài liệu giảng dạy và học tập để giảng dạy học sinh sinh viên trong trường.

1.3. Đào tạo đội ngũ cán bộ, giảng viên/giáo viên, nhân viên

Trong năm toàn trường có 128 lượt người được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; Trong đó: đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ: 97 người; đi thực tế hiện trường 23 người; 01 người học đại học; 06 người học cao học; 01 người nghiên cứu sinh.

1.4. Xây dựng cơ sở vật chất và duy tu sửa chữa năm 2020:

Trong năm 2020 nhà trường đã và đang tích cực triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư với số lượng là 4 dự án, hạng mục công trình với trị giá: 2.296.000.000 đồng. Trong đó 03 dự án chuyển tiếp năm 2019, gồm: Dự án nâng cấp, cải tạo hội trường tại Long Biên giá trị 727 triệu đồng; Dự án mở rộng tầng 1 khu nhà xưởng nhà thực hành công nghệ cao giá trị 705 triệu đồng;

Scanned with CamScanner

đồng; Dự án cải tạo, nâng cấp nhà xưởng cơ khí tại Phân hiệu phía Nam giá trị 504 triệu đồng. 01 dự án năm 2020: Mở rộng Nhà làm việc hiệu bộ làm trung tâm kiểm định thiết bị XDĐS giá trị 5,1 tỷ đồng (Chuẩn bị đầu tư năm 2020 360 triệu đồng) bằng vốn kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty mẹ - Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Tại các phân hiệu, trung tâm Nhà trường thường xuyên tu bổ, sửa chữa và đưa các hạng mục xây dựng mới vào hoạt động.

1.5. Thực hiện chế độ, chính sách, việc làm và thu nhập

Đã thực hiện tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên. Người lao động luôn được quan tâm và chi trả đầy đủ các quyền lợi, chế độ đã ngộ; đời sống vật chất tinh thần ngày càng được cải thiện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo, sinh hoạt của người lao động cũng như HSSV của Trường luôn được quan tâm đầu tư, nâng cấp khang trang sạch đẹp, bảo đảm môi trường cảnh quan sư phạm đạt chuẩn của nhà trường chuyên nghiệp.

Thực hiện đúng chính sách lao động tiền lương, 100% công nhân viên chức có việc làm ổn định, trả lương đúng hạn, thực hiện công khai dân chủ trong chế độ tiền lương. Năm 2020 thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên cho 54 người, tăng hệ số thâm niên vượt khung 19 người, thâm niên nghề giáo viên 95, đã thực hiện chuyển ngạch và bổ nhiệm ngạch cho 119 người (02 người chuyển từ ngạch giáo viên trung học cao cấp sang ngạch giảng viên giáo dục nghề nghiệp chính hạng II, 01 người chuyển từ ngạch giáo viên trung học cao cấp sang ngạch chuyên viên chính, 109 người chuyển từ ngạch giáo viên trung học sang ngạch giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III, 07 người chuyển từ ngạch giáo viên trung học sang ngạch chuyên viên) không có sai sót khiếu nại.

Thu nhập bình quân đầu người năm 2020 dự kiến đạt 9,0 triệu đồng/người/tháng, tương đương so với cùng kỳ năm 2019. Đạt yêu cầu so với các Nghị quyết đề ra.

2. Thống nhất với Báo cáo của Ban Thường vụ về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác trong tâm năm 2021 đã nêu trong báo cáo chi tiết.

3. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2021:

3.1. Tiếp tục quán triệt, lãnh đạo tốt công tác chính trị, tư tưởng; công tác đoàn kết nội bộ trong toàn Đảng bộ, vượt qua khó khăn thách thức, bảo đảm ổn định việc làm, thu nhập và tăng trưởng theo các nghị quyết đề ra trong điều kiện Trường đã tự chủ 100% chi thường xuyên.

Scanned with CamScanner

3.2. Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của tổ chức Đảng cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt nhiệm kỳ 2020 – 2025.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ;

- Cải tiến công tác phân loại đánh giá lao động hàng năm theo hướng thực chất , đánh giá đúng mực về năng lực, cống hiến, trách nhiệm của mỗi cá nhân để làm cơ sở sử dụng lao động cho phù hợp. Tiếp tục xây dựng nâng cao năng lực đội ngũ tham mưu để có thể vừa làm công tác quản lý vừa có thể tham gia giảng dạy, NCKH; tham gia vào các hội đồng sát hạch, đánh giá trình độ chuyên môn người lao động tại các doanh nghiệp.

- Hàng năm yêu cầu và tạo điều kiện để giảng viên tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn (chú trọng về kỹ năng nghề); đi thực tế hiện trường, tiếp cận kịp thời công nghệ ĐS mới, ĐSĐT; tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học;

- Nghiên cứu xây dựng quy chế đãi ngộ, ưu tiên để thu hút giảng viên giỏi, có trình độ chuyên môn cao (tiến sỹ, PGS…) về trường.

3.4. Về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao KHCN:

Luôn xác định quan điểm chất lượng đào tạo quyết định đến thương hiệu và sự sống còn của nhà trường. Lấy đánh giá của người học và sự hài lòng của doanh nghiệp làm thước đo cho hoạt động của Trường. Phải xác định nhà trường cần doanh nghiệp và người học. Nâng cao chất lượng đào tạo đồng bộ, khép kín từ khâu chuẩn bị bài giảng, tài liệu học tập đến công tác thi, kiểm tra.

Nghiên cứu ứng dụng CMCN 4.0 vào quản lý và đào tạo; Xây dựng thư viện điện tử; số hóa bài giảng theo mô phỏng; số hóa các trang thiết bị, mô hình giảng dạy mà Trường chưa có điều kiện đầu tư phục vụ giảng dạy mô phỏng thay cho các trang thiết bị thực tế. Xây dựng phần mềm, ngân hàng câu hỏi và đề thi phục vụ cho ôn tập, thi, kiểm tra thử trên điện thoại thông minh trước khi thi, kiểm tra chính thức trên máy tính.

Ngoài việc duy trì lĩnh vực đào tạo cho ĐSQG, ĐSCD phải làm chủ được công nghệ và thị trường đào tạo về Đường sắt đô thị.

Tăng cường công tác truyền thông về trường, về TCT ĐSVN. Cung cấp kịp thời các thông tin về chương trình, nội dung đào tạo, việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp đến người học. Linh hoạt trong tổ chức đào tạo.

Scanned with CamScanner

Chủ động tìm hiểu thị trường lao động để xây dựng, cập nhật các chương trình đào tạo để tuyển sinh, đào tạo và giới thiệu đến doanh nghiệp.

Lựa chọn để liên kết hợp tác với các trường phù hợp. Duy trì liên kết, hợp tác với doanh nghiệp của CHLB Đức, Nhật Bản để đào tạo xuất khẩu lái tàu và các chuyên ngành kỹ thuật khác sang thị trường Đức, Nhật Bản.

3.5. Tổ chức, cán bộ, lao động;

Sắp xếp và bố trí lao động phù hợp với nhu cầu việc làm thực tế, tạo việc làm để ổn định và tăng thu nhập. Ưu tiên ổn định đội ngũ giáo viên cơ hữu về đường sắt. Chú trọng chất lượng giáo viên chuyên ngành bảo đảm đáp ứng nhu cầu đào tạo ĐS công nghệ mới, ĐSĐT. Khi cần mời giảng viên, cán bộ tham gia giảng dạy. Thuê đơn vị dịch vụ hoặc hợp đồng khoán việc đối với khối bảo vệ, vệ sinh, phục vụ. Giảm tỷ lệ lao động gián tiếp tại các phòng, trung tâm để phù hợp với thực tế việc làm và tỷ lệ giảng viên. Phấn đấu tổng số lao động cơ hữu của Trường không vượt quá 150 người vào năm 2026 (trong điều kiện việc làm như những năm gần đây. Hà Nội 80, phía Nam 45, Đà Nẵng 25), trong đó tỷ lệ khối phục vụ không vượt quá 35% trên tổng số lao động của toàn trường và tại các khu vực.

3.6. Về việc làm, thu nhập và quy chế nội bộ;

Luôn duy trì đủ việc làm cho người lao động. Khối giảng viên ngoài việc có giờ dạy thêm còn có thể tham gia vào các công việc khác để tăng thêm thu nhập vừa và nâng cao trình độ chuyên môn, như NCKH, biên soạn chương trình, giáo trình tài liệu…;

Trả lương và các chế độ khác đúng kỳ. Duy trì đầy đủ, kịp thời các khoản theo chế độ chính sách, ưu đãi. Tìm nguồn cho thu nhập ngoài lương. Cải thiện, nâng cao điều kiện làm việc của người lao động.

Tiết kiệm, tiết giảm tối đa các khoản chi, mức chi không cần thiết; chống lãng phí…Ưu tiên chi bảo đảm thu nhập cho người lao động. Bảo đảm cân bằng thu – chi, tiến tới có tích lũy.

Về cơ chế đãi ngộ và sử dụng lao động: kế thừa các quy định về cơ chế, chế độ đãi ngộ hợp lý hiện hành, điều chỉnh, bổ sung kịp thời quy chế trả lương, quy chế tài chính cho phù hợp để phát huy tối đa năng lực của cá nhân với nguyên tắc chế độ được trả theo kết quả, chất lượng và hiệu quả công việc được giao. Áp dụng chế độ thưởng phạt công minh, kịp thời. Khuyến khích và trưng dụng người tài, người tâm

Scanned with CamScanner

huyết, làm việc có trách nhiệm. Thanh lọc các đối tượng năng lực chuyên môn yếu kém, trì trệ, ý thức tổ chức và tinh thần trách nhiệm kém, vô cảm, trông chờ, ỷ lại…

Phấn đấu bảo đảm ổn định thu nhập và tăng trưởng theo các nghị quyết hàng năm đề ra (bình quân 6% năm).

3.7. Quản lý, khai thác, tăng cường CSVC; tăng ngành nghề đào tạo:

Cập nhật, bổ sung kịp thời các quy chế về quản lý và sử dụng tài sản theo quy định. Tiết kiệm kinh phí, dành kinh phí phù hợp, kịp thời để duy trì công tác chống xuống cấp, tăng cường CSVC, trang thiết bị, bảo đảm CSVC, trang thiết bị đã được đầu tư luôn được bảo toàn và trong tình trạng sử dụng tốt, không để trình trạng tài sản trang thiết bị vô chủ hoặc không có địa chỉ chịu trách nhiệm rõ ràng;

Thực hiện các thủ tục xin chủ quyền đất tại cơ sở 449B, Ngọc Lâm;

Tiếp tục phối hợp để tranh thủ sự ủng hộ của các Bộ, ngành liên quan và Tổng công ty ĐSVN về 2 dự án ODA của CP Nhật Bản. Dự án đầu tư Trung tâm thông tin thư viện tại Long Biên.

Quản lý, khai thác hiệu quả các CSVC, thiết bị đã được đầu tư. Triển khai hiệu quả Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngay sau khi được duyệt.

Xây dựng cơ chế huy động vốn để đầu tư thêm một số ngành học có thể thu hút người học: tự động hóa, cơ khí công nghệ cao, công nghệ thông tin…

3.8. Về hợp tác quốc tế trong đào tạo, NCKH.

Tiếp tục giữ và tạo mối quan hệ trong hợp tác đào tạo và NCKH với các trường và tổ chức quốc tế trong lĩnh vực Đường sắt, các trung tâm đào tạo ĐSĐT thuộc của các dự án ĐSĐT...các doanh nghiệp Đức, Nhật Bản…Thiết lập các mối quan hệ hợp tác mới trong đào tạo, chuyển giao và NCKH trong khu vực và trên thế giới.

4. Tổ chức thực hiện:

Chuyên môn, Công đoàn, Đoàn thanh niên, các đồng chí UVBCH, Đảng bộ bộ phận, các chi bộ trực thuộc căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động xây dựng giải pháp, kế hoạch thực hiện và triển khai tại đơn vị. Hàng tháng báo cáo cấp trên trực tiếp và BCH về kết quả thực hiện và các vướng mắc cần đề xuất giải quyết tháo gỡ.

Scanned with CamScanner

Ban chấp hành Đảng bộ Trường Cao đẳng Đường sắt kêu gọi toàn thể hệ thống chính trị, các tổ chức; cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên nêu cao tinh thần đoàn kết, ra sức lao động sáng tạo với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, thực hiện tốt nhất các giải pháp, hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XVI và nội dung Nghị quyết này.

Nghị quyết này được phổ biến đến các Chi bộ.

Nơi nhận:
- Đảng ủy TCTĐSVN (B/c)
- Ban giám hiệu; HĐT (Th/hiện) ;
- Các đ/c UVBCH Đ.U trường (Th/hiện);
- Các Đảng bộ, Chi bộ (Th/hiện);
- Công đoàn, Đoàn TN (Th/hiện),
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

Phạm Văn Chánh

Scanned with CamScanner